

Xylanh nhỏ gọn ADN-20-25-I-P-A

Số bộ phận: 536246



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	25 mm
Ø pít tông	20 mm
Ren thanh pít tông	M6
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Tuân theo tiêu chuẩn	ISO 21287
Đầu thanh piston	Ren trong
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	thanh pít-tông một mặt
Áp suất vận hành	0.06 MPA...1 MPA 0.6 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Loại phòng sạch	Loại 6 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.2 J
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	141 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	188 N
Khối lượng di chuyển	38 g
trọng lượng sản phẩm	174 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với ren trong với phụ kiện tùy ý:
Cổng nối khí nén	M5
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vít cố vật liệu	Thép
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu của phốt	TPE-U(PUR)

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn, anot hóa mịn